|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HỒ CHÍ MINH** | **KỲ THI THỬ MÔ PHỎNG LÝ THUYẾT LÂM SÀNG OSCE Y3** |
| **KHOA Y** | **MÔN THI: NỘI CƠ SỞ 2 - 3** |
| **CLB HỌC THUẬT FORUM KHOA Y**  D:\OneDrive - UMP\Y1 - ĐỖ NGUYỄN TƯỜNG ĐẠT - 111180041\logo.jpg | *Thời gian làm bài: 7 phút*  **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

**ĐỀ THI THỬ S.OSCE NỘI CƠ SỞ**

**CHỦ ĐỀ: THẬN NIỆU 2**

**Bệnh sử:**

Bệnh nhân nam, 74 tuổi, nghỉ hưu, nhập cấp cứu vì tiểu màu đỏ.

3 tháng nay, BN cảm thấy tiểu khó hơn bình thường phải rặn. Lượng nước tiểu mỗi lần cũng ít hơn bình thường. Ngoài ra, BN thấy buốt khi đi tiểu.

1 tháng nay, BN thường hay đi tiểu đêm, tiểu lắt nhắt, lượng mỗi lần 40ml, 4-5 lần/đêm, tia nước tiểu yếu.

Ngày nhập viện, sáng ngủ dậy, BN đi tiểu thấy lúc đầu màu vàng, dần về cuối dòng thấy cam rồi đỏ dần, không thấy sỏi, mủ, hay cục máu đông kèm theo. BN lo sợ nên nhập cấp cứu.

Trong quá trình bệnh, bệnh nhân không đau ngực, không khó thở, không phù, không sốt, không tiêu chảy, không nôn ói, tiêu phân vàng đóng khuôn 1 lần/ngày, tiểu lượng 1l/ ngày, không ghi nhận chấn thương.

**Tiền căn:**

- ĐTĐ 20 năm kiểm soát kém đang điều trị bằng Insulin chích

- Rung nhĩ 3 năm đang điều trị bằng Sintrom chống đông, THA 12 năm điều trị đều.

- Hút thuốc lá 15 gói.năm, không uống rượu bia.

- Chưa ghi nhận bệnh lí tiền liệt tuyến.

- Chưa ghi nhận tiền căn các bệnh lí ác tính, phổi, gan trước đây.

- Gia đình: Chưa ghi nhận.

**Khám:**

- Bệnh tỉnh, tiếp xúc được.

Sinh hiệu:

Mạch: 102 lần/phút. Nhiệt độ: 37 độ C

Huyết áp: 140/90 mmHg Nhịp thở: 18 lần/phút

SpO2: 96% khí trời.

- Chiều cao: 1m68 Cân nặng: 72kg (BMI = 25.5 kg/m2)

- Không phù, không có tĩnh mạch cổ nổi

- Khám tim: mỏm tim ở khoang liên sườn V đường trung đòn trái, nhịp tim đều, tần số 102 lần/phút, T1, T2 rõ, không nghe thấy tiếng tim hay âm thổi bất thường.

- Phổi trong, không rale.

- Bụng mềm, không điểm đau khu trú, gan lách không sờ chạm.

- Cổ mềm, không dấu thần kinh định vị, không dấu màng não, không yếu liệt cơ.

**CÂU HỎI**

**1. Theo anh/chị, tiểu máu trên có khả năng nhất là từ đâu?**

**A.** Cầu thận

**B.** Đài bể thận

**C.** Bàng quang

**D.** Niệu đạo

**2. Theo anh chị, thông tin nào sau đây ít có giá trị chẩn đoán nhất ở bệnh nhân này?**

1. Trước khi nghỉ hưu, bệnh nhân làm việc tại bộ phân nhuộm vải ở công ty dệt may.
2. Năm nay đã nhập viện 2 lần vì tiểu gắt buốt chẩn đoán là Nhiễm trùng tiểu và đã được điều trị hết.
3. Tiền căn bệnh thận mạn giai đoạn 3b do đái tháo đường.
4. Đau khớp nên hay sử dụng bừa bãi các thuốc giảm đau NSAIDs.
5. **Với những dữ kiện ở câu 2, anh/chị nghĩ chẩn đoán nào phù hợp nhất?**
6. Nhiễm trùng tiểu dưới
7. Sỏi kẹt cổ bàng quang
8. Tăng sinh lành tính tiền liệt tuyến
9. Bướu bàng quang chảy máu
10. **Bệnh nhân được làm cặn Addis, anh chị kêu lấy loại nước tiểu nào của bệnh nhân?**
11. Nước tiểu buổi sáng sau khi ngủ dậy
12. Nước tiểu 24h
13. Nước tiểu 3h
14. Nước tiểu bất kì
15. **Kết quả xét nghiệm tổng phân tích nào sau đây phù hợp nhất với bệnh nhân?**
16. Protein 30 mg/dl, blood 100 RBC/uL, leukocyte 50 WBC/uL, glucose (+)
17. Protein âm tính, blood 100 RBC/uL, leukocyte 50 WBC/uL, glucose (+)
18. Protein 30 mg/dl, blood 100 RBC/uL, leukocyte 50 WBC/uL, glucose (-)
19. Protein âm tính, blood 100 RBC/uL, leukocyte 50 WBC/uL, glucose (-)